

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/2026/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 19 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng
trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 798/TTr-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 200/BC-VHXXH ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng; Tổ Công nghệ số cộng đồng được tổ chức tại thôn, bản, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng phải bảo đảm đúng

đối tượng, đúng nhiệm vụ, đúng mục đích.

2. Việc hỗ trợ được thực hiện trên cơ sở công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm sử dụng đúng mục đích nguồn ngân sách nhà nước.

Điều 4. Nội dung và mức chi hỗ trợ

1. Phụ cấp hỗ trợ cho người tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng: 0,03 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

2. Hỗ trợ chi phí gói cước viễn thông cho người tham gia Tổ Công nghệ số cộng đồng để thực hiện nhiệm vụ của Tổ: 25.000 đồng/người/tháng.

3. Khoản kinh phí thực hiện các nội dung chi hỗ trợ khác để thực hiện nhiệm vụ của Tổ Công nghệ số cộng đồng gồm nước uống, văn phòng phẩm, in ấn tài liệu phục vụ việc triển khai các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao: 200.000 đồng/tổ/tháng.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2026.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp chuyên đề thứ 4 thông qua ngày 19 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Các Bộ: Khoa học và Công nghệ; Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB và tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh; UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy; HĐND; UBND;
- UBMTTQVN các xã, phường;
- Trang thông tin đại biểu dân cử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ, việc làm, người có công tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Lò Minh Hùng